Danh sách định giá điều trị tế bào gốc trung mô (MSC)

(Việt Nam VND)

Kế hoạch tiêu chuẩn

(Kế hoạch 100 triệu ô thông thường)

1 vòng	246,681,000 VND
2 vòng	493,362,000 VND
Tốt nhất 3 vòng	740,043,000 VND
4 vòng	986,724,000 VND
5 vòng	1,233,405,000 VND
6 vòng	1,480,086,000 VND

Kế hoạch cao cấp

(Kế hoạch 200 triệu ô thông thường)

1 vòng	493,362,000 VND
2 vòng	986,724,000 VND
Tốt nhất 3 vòng	1,480,086,000 VND
4 vòng	1,973,448,000 VND
5 vòng	2,466,810,000 VND
6 vòng	2,960,172,000 VND

※1JPY=164.454VND

Thông dịch y tế (Tùy chọn thêm)

Không giống như bản dịch thông thường,

Thuật ngữ y tế cũng sẽ được dịch chính xác.

1 lần	8,222,700 VND